

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2009/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2009

NGHỊ ĐỊNH

Về tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam và Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về tổ chức, chính sách đối với thanh niên xung phong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước đối với thanh niên xung phong.

Điều 2. Chức năng của thanh niên xung phong

Thanh niên xung phong là tổ chức kinh tế - xã hội đặc thù do cơ quan có thẩm quyền thành lập để huy động thanh niên xung kích tham gia thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở biên giới, hải đảo, vùng kinh tế - xã hội khó khăn, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (sau đây gọi chung là vùng khó khăn) và nhiệm vụ cấp bách, đột xuất khác do cơ quan có thẩm quyền giao nhằm góp phần giáo dục, rèn luyện và đào tạo thanh niên.

Điều 3. Nhiệm vụ của thanh niên xung phong

1. Xung kích thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở vùng khó khăn; góp phần xóa đói giảm nghèo, ổn định dân cư, thực hiện an sinh xã hội và giữ gìn an ninh quốc phòng.

2. Xung kích thực hiện nhiệm vụ ở lĩnh vực khó khăn, công việc cấp bách như: khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường sinh thái, trật tự an toàn giao thông, bảo đảm an ninh quốc phòng và các nhiệm vụ đột xuất.

3. Tham gia thực hiện nhiệm vụ cai nghiện ma túy, giáo dục lao động, giải quyết việc làm cho thanh niên sau cai nghiện ma túy và các đối tượng thanh thiếu niên mắc tệ nạn xã hội khác.

4. Liên doanh, liên kết với các tổ chức kinh tế, xã hội trong nước và nước ngoài trong sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ, đào tạo nghề cho thanh niên nhằm thực hiện chức năng, nhiệm vụ của thanh niên xung phong.

5. Tham gia tổ chức các đội hình trí thức trẻ tình nguyện thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở vùng khó khăn.

6. Giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng và đào tạo cán bộ, đội viên thanh niên xung phong đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Điều 4. Nguyên tắc thành lập, giải thể đơn vị thanh niên xung phong

1. Chỉ thành lập đơn vị thanh niên xung phong khi cần thiết phải huy động đội hình lao động tập trung trong thời gian 24 tháng trở lên để thực hiện nhiệm vụ khó khăn, đột xuất của Nhà nước giao.

2. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước đối với thanh niên xung phong thông qua việc phân công, phân cấp cho các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và sự tham gia quản lý, chỉ đạo của Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

3. Đơn vị thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ thì giải thể hoặc chuyển đổi thành đơn vị kinh tế, xã hội khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Đội viên thanh niên xung phong

1. Đội viên thanh niên xung phong là công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi đến 30 tuổi, có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khỏe, tình nguyện gia nhập Thanh niên xung phong từ 24 tháng trở lên. Người ngoài độ tuổi quy định trên nếu tình nguyện gia nhập thanh niên xung phong được xem xét tiếp nhận nhưng không quá 40 tuổi.

2. Đội viên thanh niên xung phong có trách nhiệm tuân thủ quy chế của đơn vị và pháp luật của Nhà nước; được hưởng các chính sách quy định tại Nghị định này.

Điều 6. Cán bộ thanh niên xung phong

Cán bộ thanh niên xung phong là những người được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ quản lý hoặc làm công việc chuyên môn, kỹ thuật trong đơn vị thanh niên xung phong.

Điều 7. Trang phục và các hình thức ghi nhận thanh niên xung phong

1. Trang phục thanh niên xung phong gồm: đồng phục, cấp hiệu, phù hiệu.

2. Các hình thức ghi nhận thanh niên xung phong gồm: Thẻ đội viên thanh niên xung phong, Giấy chứng nhận hoàn thành nhiệm vụ thanh niên xung phong, Kỷ niệm chương thanh niên xung phong.

Chương II

TỔ CHỨC THANH NIÊN XUNG PHONG

Điều 8. Cơ cấu tổ chức thanh niên xung phong

1. Lực lượng thanh niên xung phong:

- a) Lực lượng thanh niên xung phong Trung ương;
- b) Lực lượng thanh niên xung phong tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Lực lượng thanh niên xung phong cấp tỉnh).

2. Các đơn vị thuộc Lực lượng thanh niên xung phong gồm:

- a) Ban chỉ huy Lực lượng thanh niên xung phong;
- b) Tổng đội thanh niên xung phong;
- c) Trung tâm hoặc Trường Giáo dục lao động xã hội thanh niên xung phong;
- d) Doanh nghiệp thanh niên xung phong;
- đ) Các đơn vị thanh niên xung phong khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Lực lượng thanh niên xung phong

Lực lượng thanh niên xung phong bao gồm các đơn vị thanh niên xung phong trực thuộc, do cơ quan có thẩm quyền thành lập. Lực lượng thanh niên xung phong chỉ được thành lập khi có từ 03 đơn vị trực thuộc trở lên.

Điều 10. Ban chỉ huy lực lượng thanh niên xung phong Trung ương

1. Ban chỉ huy Lực lượng thanh niên xung phong Trung ương là cơ quan thường trực của Lực lượng thanh niên xung phong Trung ương, do Bộ Nội vụ quyết định công nhận theo đề nghị của Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

2. Ban chỉ huy Lực lượng thanh niên xung phong Trung ương gồm: Chỉ huy trưởng, các Phó Chỉ huy trưởng và các phòng nghiệp vụ.

3. Ban chỉ huy Lực lượng thanh niên xung phong Trung ương có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Tham mưu, đề xuất với Bộ Nội vụ, Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam và Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh về tổ chức, hoạt động, cơ chế chính sách đối với thanh niên xung phong;

b) Có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thanh niên xung phong trực thuộc Lực lượng thanh niên xung phong Trung ương và những đơn vị thanh niên xung phong địa phương được cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương giao nhiệm vụ;

c) Là đầu mối duy trì, bảo đảm chế độ thông tin và phối hợp hành động của Lực lượng thanh niên xung phong trong cả nước;

d) Tổng hợp, báo cáo Bộ Nội vụ và Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh về tổ chức, hoạt động và thực hiện chính sách đối với thanh niên xung phong cả nước.

Điều 11. Ban chỉ huy Lực lượng thanh niên xung phong cấp tỉnh

1. Ban chỉ huy Lực lượng thanh niên xung phong cấp tỉnh là cơ quan thường trực của Lực lượng thanh niên xung phong cấp tỉnh, do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân tỉnh) thành lập và quản lý theo đề nghị của Sở Nội vụ và Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh cấp tỉnh.

2. Ban chỉ huy Lực lượng thanh niên xung phong cấp tỉnh gồm: Chỉ huy trưởng, các Phó Chỉ huy trưởng và các bộ phận nghiệp vụ.

3. Ban chỉ huy Lực lượng thanh niên xung phong cấp tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về tổ chức, hoạt động, chính sách đối với thanh niên xung phong cấp tỉnh;

b) Kiến nghị, đề xuất với Sở Nội vụ về quản lý, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị thanh niên xung phong trực thuộc thực hiện nhiệm vụ được giao;

c) Là đầu mối duy trì, bảo đảm chế độ thông tin và phối hợp hành động của Lực lượng thanh niên xung phong cấp tỉnh;

d) Tổng hợp, báo cáo Sở Nội vụ, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ chí Minh cấp tỉnh và Ban chỉ huy Lực lượng thanh niên xung phong Trung ương về tình hình tổ chức, hoạt động và thực hiện chính sách đối với thanh niên xung phong.

Điều 12. Tổng đội thanh niên xung phong

1. Tổng đội thanh niên xung phong là đơn vị sự nghiệp công lập, do cơ quan có thẩm quyền thành lập, quản lý hoặc ủy quyền cho Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp quản lý.

2. Cơ cấu tổ chức của Tổng đội thanh niên xung phong:

a) Tổng đội trưởng và một số Phó Tổng đội trưởng;

b) Các bộ phận chuyên môn kỹ thuật;

c) Các Đội thanh niên xung phong và các đơn vị thanh niên xung phong trực thuộc khác.

3. Tổng đội thanh niên xung phong có nhiệm vụ:

a) Tổ chức thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội được giao ở vùng khó khăn; góp phần xóa đói giảm nghèo, ổn định dân cư, thực hiện an sinh xã hội và giữ gìn an ninh quốc phòng;

b) Tham gia thực hiện nhiệm vụ về phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường, duy trì trật tự an toàn giao thông, giữ gìn văn minh đô thị và nhiệm vụ khó khăn, đột xuất khác;

c) Tổ chức sản xuất kinh doanh, dịch vụ, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, đào tạo nghề gắn với tạo việc làm cho thanh niên;

d) Giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng và chăm lo đời sống văn hóa tinh thần cho đội viên thanh niên xung phong;

đ) Chấp hành quy chế về tổ chức và hoạt động của Lực lượng thanh niên xung phong cùng cấp;

e) Tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ huy Lực lượng thanh niên xung phong cùng cấp về tình hình tổ chức, hoạt động và thực hiện chính sách đối với thanh niên xung phong. Trường hợp không có Ban Chỉ huy Lực lượng thanh niên xung phong cấp tỉnh thì báo cáo Sở Nội vụ.

Điều 13. Trung tâm hoặc Trường Giáo dục lao động xã hội thanh niên xung phong

1. Trung tâm hoặc Trường Giáo dục lao động xã hội thanh niên xung phong là đơn vị sự nghiệp công lập, do cơ quan có thẩm quyền cấp trung ương hoặc cấp tỉnh thành lập theo quy định của pháp luật.

2. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm hoặc Trường gồm Giám đốc, các Phó giám đốc và các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Trung tâm hoặc Trường Giáo dục lao động xã hội thanh niên xung phong có nhiệm vụ, quyền hạn:

a) Tiếp nhận, điều trị, giáo dục, dạy nghề và tạo việc làm cho thanh niên nghiện ma túy, thanh niên sau cai nghiện ma túy theo quy định của pháp luật;

b) Bồi dưỡng nghiệp vụ, dạy nghề cho cán bộ, đội viên thanh niên xung phong;

c) Chấp hành quy chế về tổ chức và hoạt động của Lực lượng thanh niên xung phong cùng cấp.

d) Tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ huy Lực lượng thanh niên xung phong cùng cấp về tình hình tổ chức, hoạt động và thực hiện chính sách đối với thanh niên xung phong. Trường hợp không có Ban Chỉ huy thanh niên xung phong cấp tỉnh thì báo cáo Sở Nội vụ.

Điều 14. Doanh nghiệp thanh niên xung phong

1. Doanh nghiệp thanh niên xung phong là doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

2. Doanh nghiệp thanh niên xung phong có trách nhiệm tạo điều kiện để đội viên thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ hoặc người sau cai nghiện ma túy được tiếp nhận, giải quyết việc làm tại doanh nghiệp.

3. Chấp hành quy chế về tổ chức và hoạt động của Lực lượng thanh niên xung phong cùng cấp.

4. Tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ huy Lực lượng thanh niên xung phong cùng cấp về tình hình tổ chức, hoạt động và thực hiện chính sách đối với thanh niên xung phong. Trường hợp không có Ban Chỉ huy thanh niên xung phong cấp tỉnh thì báo cáo Sở Nội vụ.

Chương III

CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI ĐƠN VỊ, CÁN BỘ VÀ ĐỘI VIÊN THANH NIÊN XUNG PHONG

Điều 15. Chính sách đối với đơn vị thanh niên xung phong

1. Chính sách đối với Tổng đội thanh niên xung phong

a) Được Nhà nước giao nhiệm vụ và bảo đảm kinh phí để thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội theo quy định chung và kinh phí thực hiện chính sách khuyến khích đối với đội viên thanh niên xung phong làm nhiệm vụ ở vùng khó khăn; được ngân sách Nhà nước cấp chi hoạt động thường xuyên cho bộ máy quản lý;

b) Là đối tượng được Nhà nước giao quyền sử dụng đất, giao rừng theo quy định của pháp luật; được miễn, giảm thuế sử dụng đất trong thời gian thực hiện dự án;

c) Là đối tượng được vay vốn tín dụng ưu đãi để sản xuất; được ủy thác vay vốn của Ngân hàng Chính sách xã hội cho các hộ gia đình đội viên thanh niên xung phong thuộc Tổng đội để sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật.

2. Chính sách đối với Trung tâm hoặc trường Giáo dục lao động xã hội thanh niên xung phong

a) Nếu làm nhiệm vụ cai nghiện ma túy, giáo dục, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện thì được hưởng chính sách đầu tư cho cơ sở cai nghiện và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện theo quy định của Nhà nước;

b) Nếu làm nhiệm vụ đào tạo nghề, dịch vụ việc làm cho các đối tượng thanh niên khác thì được hưởng chính sách đầu tư cho cơ sở dạy nghề và dịch vụ việc làm theo quy định của Nhà nước;

c) Được ngân sách Nhà nước cấp kinh phí chi hoạt động thường xuyên cho bộ máy của Trung tâm.

3. Chính sách đối với Doanh nghiệp thanh niên xung phong

a) Được ưu tiên giao nhiệm vụ thi công xây dựng các công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội vùng khó khăn theo quy định của pháp luật; được ưu tiên tạm ứng vốn ngân sách để thi công các công trình, dự án của Nhà nước giao ở vùng khó khăn;

b) Được ưu tiên tham gia hoạt động trong lĩnh vực cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích theo quy định của pháp luật;

c) Nếu tiếp nhận, bố trí việc làm cho thanh niên sau cai nghiện ma túy và đối tượng xã hội khác thì được hưởng các chính sách hỗ trợ, khuyến khích theo quy định của pháp luật.

4. Đơn vị thanh niên xung phong thực hiện nhiệm vụ ở lĩnh vực khó khăn, việc cấp bách về phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường, duy trì trật tự an toàn giao thông, bảo đảm an ninh, quốc phòng và nhiệm vụ đột xuất khác, được Nhà nước đảm bảo kinh phí và điều kiện cần thiết để hoàn thành nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Chính sách chung đối với đội viên thanh niên xung phong

1. Được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật về lao động.

2. Được Nhà nước cấp trang phục thanh niên xung phong niên hạn là 02 năm.

3. Được Nhà nước tạo điều kiện học tập nâng cao trình độ học vấn, nghề nghiệp, vui chơi, giải trí, thể dục thể thao, chăm sóc y tế.

4. Trong khi thực hiện nhiệm vụ, đội viên thanh niên xung phong nếu có hành động dũng cảm bảo vệ an ninh quốc gia, tài sản của Nhà nước và tính mạng của nhân dân nếu bị thương thì được xét để hưởng chính sách như thương binh; nếu hy sinh thì được xét công nhận là liệt sĩ theo quy định của pháp luật.

5. Người được tuyển dụng vào ngạch công chức, viên chức Nhà nước thì thời gian thực hiện nhiệm vụ trong thanh niên xung phong được tính là thời gian công tác liên tục.

6. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ ở thanh niên xung phong, được cấp giấy chứng nhận hoàn thành nhiệm vụ; sau 10 năm liên tục tham gia thanh niên xung phong được xét tặng Kỷ niệm chương thanh niên xung phong; được tham gia Hội cựu thanh niên xung phong theo quy định Điều lệ Hội cựu thanh niên xung phong Việt Nam.

Điều 17. Chính sách đối với đội viên thanh niên xung phong làm nhiệm vụ ở vùng khó khăn, lĩnh vực và công việc khó khăn

1. Được hưởng các chính sách quy định tại Điều 16 Nghị định này.

2. Được hưởng sinh hoạt phí trong 06 tháng đầu khi tham gia thanh niên xung phong, mỗi tháng bằng mức lương tối thiểu theo quy định của pháp luật.

3. Trong khi tham gia thanh niên xung phong, được hoãn thực hiện nghĩa vụ quân sự trong thời bình.

4. Sau 02 năm hoàn thành nhiệm vụ ở thanh niên xung phong:

a) Nếu định cư lâu dài tại nơi đơn vị đóng quân ở vùng khó khăn thì được đơn vị đề nghị cấp có thẩm quyền giao quyền sử dụng đất theo quy định của Luật

Đất đai; được hỗ trợ tiền từ ngân sách Nhà nước để làm nhà ở; được vay tín dụng ưu đãi để sản xuất và được hưởng các chính sách khác của Nhà nước về khuyến khích phát triển kinh tế - xã hội đối với vùng, địa phương khó khăn đó;

b) Nếu trở về địa phương, được cấp tiền tàu xe đi đường; được hưởng trợ cấp một lần theo mức mỗi năm làm việc trong đơn vị thanh niên xung phong bằng một tháng tiền công hoặc bằng nửa tháng tiền lương đang hưởng; được miễn nghĩa vụ quân sự trong thời bình, được áp dụng chính sách ưu tiên về tuyển sinh, tuyển dụng, học nghề, sắp xếp việc làm như đối với người đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự.

Điều 18. Chính sách đối với cán bộ thanh niên xung phong

1. Cán bộ thanh niên xung phong được hưởng các chính sách như đối với đội viên quy định tại Điều 16 Nghị định này; nếu làm nhiệm vụ ở vùng khó khăn được hưởng các chính sách quy định tại khoản 3 và mục a, khoản 4, Điều 17 Nghị định này.

2. Cán bộ, công chức được điều động làm nhiệm vụ trong lực lượng thanh niên xung phong được bảo đảm chính sách quy định tại khoản 1 Điều này và chế độ, chính sách quy định tại các Điều 11, 12, 13 và Điều 14 của Luật Cán bộ, công chức; được hưởng các chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật áp dụng đối với cán bộ, công chức luân chuyển, tăng cường.

Điều 19. Nguồn tài chính cho hoạt động quản lý thanh niên xung phong

1. Ngân sách nhà nước đảm bảo:

a) Kinh phí chi hoạt động thường xuyên của Ban chỉ huy Lực lượng thanh niên xung phong Trung ương, Ban chỉ huy Lực lượng thanh niên xung phong cấp tỉnh, Tổng đội thanh niên xung phong, Trung tâm hoặc Trường Giáo dục lao động xã hội thanh niên xung phong;

b) Trang phục và các hình thức ghi nhận thanh niên xung phong quy định tại Điều 7 của Nghị định này;

c) Thực hiện các nhiệm vụ của thanh niên xung phong quy định tại các khoản 1, 2, 3, 5, Điều 3; chế độ cho đội viên thanh niên xung phong được quy định tại Khoản 2 và mục b, Khoản 4, Điều 17 Nghị định này.

2. Nguồn tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI THANH NIÊN XUNG PHONG

Điều 20. Trách nhiệm của Bộ Nội vụ

1. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam và các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu, xây dựng và trình Chính phủ ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong.

2. Hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong.

3. Thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong.

4. Phối hợp với Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thống nhất việc thành lập, quản lý Lực lượng thanh niên xung phong Trung ương.

5. Tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tình hình tổ chức, hoạt động và chính sách đối với thanh niên xung phong trong cả nước.

Điều 21. Trách nhiệm của các Bộ, ngành Trung ương

1. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam và Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh hướng dẫn việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, đội viên thanh niên xung phong theo quy định Nghị định này.

3. Bộ Tài Chính chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ và Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh hướng dẫn việc cấp phát, quản lý, sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước đối với thanh niên xung phong quy định tại Điều 19 Nghị định này.

4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam và Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương trong việc lồng ghép cơ chế, chính sách để bảo đảm cho thanh niên xung phong tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng.

5. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Dân tộc và các Bộ, ngành liên quan căn cứ vào chức năng quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực có trách nhiệm lồng ghép cơ chế, chính sách tạo điều kiện để thanh niên xung phong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Điều 22. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thanh niên xung phong trên địa bàn theo phân cấp của Chính phủ:

a) Ban hành và hướng dẫn thực hiện các quy định về tổ chức, hoạt động và chính sách đối với thanh niên xung phong theo quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương;

b) Giao nhiệm vụ và tạo điều kiện để thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ được giao;

c) Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến thanh niên xung phong;

d) Tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tổ chức, hoạt động và chính sách đối với thanh niên xung phong.

2. Quyết định thành lập, giải thể tổ chức thanh niên xung phong thuộc thẩm quyền; trực tiếp quản lý hoặc đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp tỉnh quản lý.

3. Phối hợp với Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các cơ quan hữu quan tạo điều kiện để các đơn vị thanh niên xung phong thực hiện các chương trình, dự án tại địa phương.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký.

2. Bãi bỏ Quyết định số 770/TTg ngày 20 tháng 12 năm 1994 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong.

Điều 24. Trách nhiệm thi hành

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan trực thuộc Chính phủ, Chủ nhiệm Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, Vụ VX (5b).

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng